BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY KHÓA 29 (2022-2024)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
Định hướng nghiên cứu; Tên ngành: Hóa lý thuyết và Hóa lý; Mã số: 8140119

(Ban hành kèm theo quyết định số 889/QĐ-ĐHCT, ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

Tổng số tín chỉ: 60 TC; **Hệ đào tạo**: Chính quy

Thời gian đào tạo: 24 tháng; thời gian đào tạo tối đa: 48 tháng

1. HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2022 -2023, 15 tín chỉ
(Từ tháng 08 năm 2022 đến tháng 12 năm 2022)

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
Phần kiến thức chung								
1	ML605	Triết học	3	X		45		
		Ngoại ngữ: *Học viên tự học đạt chứng chỉ B2 (4/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dung cho Việt Nam hoặc tương đương theo quy định chung của Bộ Giáo dục & Đào tạo*						
Phần kiến thức khối ngành								
2	TNH617	Các phương pháp quang phổ	3	X		45		Ts. Lê Thanh Phước
3	TN604	Hóa học hữu cơ chuyên sâu	3		X	45		PGs. Ts. Bùi Thị Bửu Huê
Phần kiến thức chuyên ngành								
4	TNH616	Ứng dụng lý thuyết nhóm trong hóa học	3	X		45		PGs. Ts. Phạm Vũ Nhật
5	TNH633	Hóa vô cơ sinh hóa	3		X	30	30	Ts. Lương Thị Kim Nga
		Tổng cộng	**15**	**9**	**6**	210	30	

2. HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2022-2023, gồm 16 tín chỉ
(Từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 05 năm 2023)

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
Phần kiến thức chuyên ngành								
1	TNH608	Hóa lượng tử	3		X	45		PGs. Ts. Phạm Vũ Nhật
2	TNH612	Hóa học tính toán	3	X		30	30	PGs. Ts. Trần Văn Tân (Mời giảng)
3	TNH629	Kỹ thuật xử lý mẫu trong phân tích hóa học	2	X		30		Ts. Nguyễn Thị Thu Thủy
4	TNH613	Hóa lý polymer	3		X	45		PGs. Ts. Văn Phạm Đan Thủy

5	TNH639	Hóa học xử lý môi trường	2	X		30		Ts. Ngô Kim Liên
Phần nghiên cứu khoa học								
6	TNH014	Chuyên đề Mô phỏng phân tử và vật liệu	3		X	30	30	Gs. Ts. Daniel Escudero (Mời giảng)
7	TNH010	Chuyên đề Điện hóa ứng dụng	3	X		30	30	PGs. Ts. Trần Văn Mẫn (Mời giảng)
		Tổng cộng	**19**	**10**	**9**	**240**	**90**	

3. HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 – 2024, gồm 8 tín chỉ
(Từ tháng 08 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023)

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
Phần kiến thức khối ngành								
1	TNH624	Phương pháp nghiên cứu khoa học hóa học	2	X		30		Ts. Bùi Phương Thanh Huấn
2	TNH610	Hóa vô cơ nâng cao	3	X		45		PGs. Ts. Phạm Vũ Nhật
Phần nghiên cứu khoa học								
3	TNH013	Chuyên đề Vật liệu nano và ứng dụng	3		X	30	30	PGs. Ts. Nguyễn Trí Tuấn
4	TNH011	Chuyên đề Hóa học vật liệu	3	X		30	30	Ts. Nguyễn Thị Tuyết Nhung
		Tổng cộng	**11**	**8**	**3**	**135**	**60**	

4. HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2023 – 2024, gồm 15 tín chỉ
(Từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 06 năm 2024)

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
1	TNH000	Luận văn tốt nghiệp	15	X			450	
		Tổng cộng	**60**	**42**	**18**			

Cần Thơ, ngày 28 tháng 6 năm 2022

BỘ MÔN HÓA HỌC
TRƯỞNG BỘ MÔN

NGUYỄN TRỌNG TUÂN

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA KHTN

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

NGÔ THANH PHONG